

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 148/2023/HS-ST
Ngày 09/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Tuyết Nhung.
2. Bà Nguyễn Thị Tú Oanh.

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Cảnh, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Xuân Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 09/6/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 152/2023/HS-ST ngày 22/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2023/QĐXXST-HS ngày 29/5/2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Mai Đức C**, sinh ngày 03/7/1997, tại tỉnh Đắk Nông.

Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố 7, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Mai Văn S, sinh năm 1972, con bà Đinh Thị K, sinh năm 1973; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1999 (đã ly hôn), có 02, con lớn nhất sinh năm 2017 và con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố B từ ngày 08/02/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lý H**, sinh ngày 09/9/1998, tại tỉnh Đắk Nông.

Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố 7, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lý Văn T (đã chết), con bà Ngô Thị N, sinh năm 1970; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo chưa có vợ, con.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố B từ ngày 08/02/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Mai Văn S.

Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; có mặt.

Người chứng kiến: Ông Huỳnh Văn H.

Địa chỉ: 188/17 Ama K, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Đức C và Lý H là đối tượng nghiện ma túy đá. Vào ngày 08/02/2023, tại thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông, C và H rủ nhau góp tiền mua ma túy để cùng sử dụng. Sau đó, C sử dụng điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, gắn sim số 0844.444.596 gọi đến số 0396.764.801 của một nam giới tên K (không rõ nhân thân, lai lịch) ở thành phố B để hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy đá thì K đồng ý và hẹn C đến khu vực đường Nguyễn D, thành phố B để giao ma túy. Khoảng 20 giờ cùng ngày, C điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 48D1-300.66 chở H đi từ thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông đến đường Nguyễn D, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để mua ma túy đá. Trên đường đi, C và H thỏa thuận mỗi người góp 1.000.000 đồng để mua ma túy đá, do H không có tiền nên C cho H mượn 1.000.000 đồng. Khi đến chỗ hẹn, C mua của K 01 gói nylon chứa ma túy đá với số tiền 2.000.000 đồng. C cầm gói ma túy trong lòng bàn tay rồi điều khiển xe mô tô chở H đi tìm nơi sử dụng ma túy. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực trước số nhà 159 Nguyễn D, thành phố B thì bị Công an phường T, thành phố B kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trong lòng bàn tay phải của C 01 gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, đã được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định số 229/KL- KTHS ngày 15/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

Chất rắn màu trắng dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon được niêm phong gửi giám định là Ma túy, có khối lượng 2,0283gam, loại Methamphetamine.

Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 1,9266 gam Methamphetamine đã được niêm phong.

Đồ vật tài liệu bị tạm giữ: Ngày 08/02/2023, Công an phường T, thành phố B kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Mai Đức C, Lý H, ngoài việc thu giữ ma túy còn tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu xanh, số Imei 868289050626076, kèm sim số 0965903921; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, Số Imei 866269041688650, kèm sim số 0844444596, 0343434386; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu đỏ nâu đen, biển kiểm soát 48D1-300.66, số khung: RLHJF5834KY520754, số máy: JF86E0220752.

Tại bản Cáo trạng số: 168/CT-VKS ngày 18/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố các bị cáo Mai Đức C và Lý H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Hành vi phạm tội của các bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu là đúng, những lời khai trong quá trình điều tra và tại phiên tòa của của bị cáo hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung nhục hình gì và đúng tình tiết khách quan của vụ án.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến trong quá trình điều tra, tại phiên tòa là khách quan, đầy đủ, đúng sự thật của vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự áp dụng đối với bị cáo Huỳnh.

Xử phạt bị cáo Mai Đức C mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Lý H mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 1,9266 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 229/KL- KTHS ngày 15/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, Số Imei 866269041688650, kèm sim số 0844444596, 0343434386 là phương tiện bị cáo C sử dụng vào việc phạm tội;

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu xanh, số Imei 868289050626076 kèm sim số 0965903921. Quá trình điều tra xác định là tài sản riêng của bị cáo H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án;

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu đỏ nâu đen, biển kiểm soát 48D1-300.66, số khung: RLHJF5834KY520754, số máy: JF86E0220752 mà bị cáo sử dụng để đi mua ma túy. Quá trình điều tra đã xác định đây là tài sản của ông Mai Văn S (cha ruột của bị cáo C). Ngày 08/02/2023, bị cáo C sử dụng xe để mua ma túy về sử dụng, ông S không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho ông S quản lý, sử dụng là phù hợp.

Đối với nguồn ma túy, bị cáo C khai nhận mua của một người nam giới tên K (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột chưa xác minh được nhân thân lai lịch của đối tượng nên tách hành vi bán ma túy của đối tượng ra khỏi vụ án để xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Đối với bà Đinh Thị K, là mẹ của bị cáo C. Vào năm 2022, bà K đứng tên đăng ký sim số thuê bao 0844.444.596 cho bị cáo C và không biết việc bị cáo C sử dụng số điện thoại để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý đối với bà K là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo C và bị cáo H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Các bị cáo đồng ý với lời luận tội của Kiểm sát viên và không tranh luận, bào chữa, đối đáp gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

Tại phiên lời nói sau cùng các bị cáo tỏ thái độ ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo được hưởng các chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Xét hành vi của các bị cáo đem cất giấu 2,0283 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng là phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3]. Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, không những đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại dược chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được rằng các loại dược chất ma túy đều thuộc sự độc quyền quản lý của Nhà nước, thông qua các cơ quan chức năng có thẩm quyền và phải tuân theo những trình tự, thủ tục nghiêm ngặt; mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy đều bị trừng trị nghiêm khắc. Người nghiện ma túy là tự tàn phá sức khỏe, làm tổn hại giống nòi và còn là nguyên nhân làm lây

truyền các căn bệnh xã hội, trong đó có đại dịch HIV/AIDS đang là vấn nạn của toàn nhân loại.

Nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 08/02/2023, tại khu vực trước số 159 Nguyễn D, phường T, thành phố B, các bị cáo Mai Đức C và Lý H có hành vi cất giấu 01 gói nylon bên trong chứa chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 2,0283 gam. Đây là ma túy đá bị cáo Mai Đức C và Lý H cùng góp tiền mua chung về để sử dụng chung. Cho nên đối với các bị cáo cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định. Có như vậy, mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4]. Trong vụ án này có 02 bị cáo tham gia, vai trò và mức độ phạm tội của 02 bị cáo là khác nhau nên cần phân hóa cho phù hợp, bị cáo C là người khởi xướng, rủ rê và cho bị cáo H mượn tiền góp mua ma túy nên mức hình phạt của bị cáo C cao hơn bị cáo H là phù hợp.

[5]. Tuy nhiên, xét thấy sau khi phạm tội, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Lý H là người dân tộc thiểu số nên khả năng nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là, tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét trong quá trình lượng hình để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

[6]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 1,9266 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 229/KL- KTHS ngày 15/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, Số Imei 866269041688650, kèm sim số 0844444596, 0343434386 của bị cáo C sử dụng vào việc phạm tội.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu xanh, số Imei 868289050626076 kèm sim số 0965903921. Quá trình điều tra xác định là tài sản riêng của bị cáo H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

(Đặc điểm, khối lượng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố B và Chi cục Thi hành án thành phố B ngày 08/6/2023).

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu đỏ nâu đen, biển kiểm soát 48D1-300.66, số khung: RLHJF5834KY520754, số máy: JF86E0220752 mà bị cáo sử dụng để đi mua ma túy. Quá trình điều tra đã xác định đây là tài sản của ông Mai Văn S. Ngày 08/02/2023, bị cáo C sử dụng xe để mua ma túy về sử dụng, ông S không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho ông S quản lý, sử dụng là phù hợp.

Đối với nguồn ma túy, bị cáo C khai nhận mua của một người nam giới tên K (không rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột chưa xác minh được nhân thân lai

lịch của đối tượng nên tách hành vi bán ma túy của đối tượng ra khỏi vụ án để xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

Đối với bà Đinh Thị K, là mẹ của bị cáo C, vào năm 2022, bà K đứng tên đăng ký sim số thuê bao 0844.444.596 cho bị cáo C và không biết việc bị cáo C sử dụng số điện thoại để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý đối với bà K là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo C và bị cáo H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Mai Đức C và Lý H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Mai Đức C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/02/2023.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lý H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/02/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 1,9266 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 229/KL- KTHS ngày 15/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, Số Imei 866269041688650, kèm sim số 0844444596, 0343434386 của bị cáo Mai Đức C.

Trả lại cho bị cáo Lý H 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu xanh, số Imei 868289050626076 kèm sim số 0965903921 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án (Đặc điểm, khối lượng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố B và Chi cục Thi hành án thành phố B ngày 08/6/2023).

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại xe 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Vision, màu đỏ nâu đen, biển kiểm soát 48D1-300.66, cho ông Mai Văn S chủ sở hữu nhận quản lý sử dụng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Mai Đức C và Lý H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKS TP. BMT;
- Chi cục THA TP. B;
- Công an TP. BMT;
- VKS tỉnh Đắk Lắk;
- TA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS vụ án, VPCQ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Đình Thanh